

Hà Nội, ngày 27 tháng 7 năm 2018

Số: 539/QĐ-VCL

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Cơ sở năm 2018 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam giao cá nhân chủ trì thực hiện

VIỆN TRƯỞNG VIỆN CHIẾN LƯỢC NGÂN HÀNG

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước số 46/2010/QH12 ngày 16/6/2010;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/1/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 37/2015/TT-NHNN ngày 31/12/2015 của Thống đốc NHNN quy định về quản lý và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước thuộc trách nhiệm quản lý của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 27/QĐ-NHNN ngày 5/1/2018 của Thống đốc NHNN quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện Chiến lược Ngân hàng;

Căn cứ Quyết định số 144/QĐ-VCL ngày 31/1/2018 của Viện trưởng Viện Chiến lược Ngân hàng về việc phê duyệt Danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Cơ sở năm 2018;

Căn cứ Quyết định số 287/QĐ-VCL ngày 11/4/2018 của Viện trưởng Viện Chiến lược Ngân hàng về việc phê duyệt bổ sung nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở năm 2018 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng tư vấn tuyển chọn, giao trực tiếp thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Cơ sở năm 2018 được thành lập theo Quyết định số 342/QĐ-VCL ngày 4/5/2018 của Viện trưởng Viện Chiến lược Ngân hàng;

Căn cứ Biên bản họp Tổ thẩm định kinh phí nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Cơ sở năm 2018 được thành lập theo Quyết định số 450/QĐ-VCL ngày 14/6/2018 của Viện trưởng Viện Chiến lược Ngân hàng;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Quản lý Khoa học và Công nghệ ngân hàng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Cơ sở năm 2018 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam giao cá nhân chủ trì thực hiện (*danh mục đính kèm*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Phòng Quản lý Khoa học và Công nghệ ngân hàng, các chủ nhiệm nhiệm vụ và thủ trưởng các đơn vị có liên quan có trách nhiệm tổ chức triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Cơ sở năm 2018 theo quy định hiện hành./

Nơi nhận:

- Như Điều 1, Điều 3;
- Lưu VCL1, VCL5 (3 bản).

Đính kèm:

- Danh mục nhiệm vụ.

KI VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG



Nguyễn Thị Hiền

Hà Nội, ngày 7 tháng 7 năm 2018

DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP CƠ SỞ CỦA NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC NĂM 2018
GIAO CÁ NHÂN CHỦ TRÌ THỰC HIỆN

(Đính kèm Quyết định số 39/QĐ-VCL, ngày 7 tháng 7 năm 2018 của Viện trưởng Viện Chiến lược Ngân hàng)

STT	Tên nhiệm vụ	Mã số nhiệm vụ	Chủ nhiệm nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu, nội dung nghiên cứu và yêu cầu về phương thức và địa chỉ áp dụng kết quả nghiên cứu	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiên cứu	Kinh phí thực hiện (đồng)
1.	Tổng kết kinh nghiệm về kiểm toán nghiệp vụ thanh tra, giám sát tại NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố	ĐTNH-CS.001/18	ThS. Lê Quốc Nghi Vụ trưởng, Vụ Kiểm toán nội bộ, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Mục tiêu nghiên cứu: Đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng kiểm soát, kiểm toán nội bộ NHNN trong kiểm toán nghiệp vụ thanh tra giám sát ngân hàng tại các NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố. Nội dung nghiên cứu: - Tổng kết kinh nghiệm thực tiễn trong kiểm toán nghiệp vụ thanh tra giám sát ngân hàng tại các NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố; Phân tích các quy trình, hướng dẫn nghiệp vụ có liên quan và các phương pháp kiểm toán đối với từng nội dung kiểm toán. - Rút ra bài học kinh nghiệm, từ đó, đề xuất giải pháp nhằm nâng cao chất lượng kiểm toán nội bộ nói chung và kiểm toán công tác thanh tra giám sát tại các chi nhánh nói riêng.	12 tháng	2 tháng	99.000.000

2.	Kinh nghiệm sử dụng mạng xã hội trong hoạt động truyền thông của NHTW và khuyến nghị cho Việt Nam.	DTNH-CS. 002/18	ThS. Lê Thị Thúy Sen Phó Vụ trưởng, Vụ truyền thông, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	<p>Yêu cầu về phương thức và địa chỉ áp dụng kết quả nghiên cứu:</p> <p>Chuyên giao kết quả nghiên cứu cho Vụ Kiểm toán nội bộ và các NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố.</p> <p>Mục tiêu nghiên cứu:</p> <p>Đề xuất các khuyến nghị, giải pháp cho việc sử dụng mạng xã hội trong hoạt động truyền thông của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN).</p> <p>Nội dung nghiên cứu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu kinh nghiệm của NHTW các nước trong việc sử dụng mạng xã hội vào công tác truyền thông. - Đề xuất các khuyến nghị, giải pháp cho việc sử dụng mạng xã hội trong hoạt động truyền thông của NHNN. Cụ thể hóa về một trang mạng xã hội phù hợp nhất với NHNN và các bước triển khai thực hiện tại NHNN. <p>Yêu cầu về phương thức và địa chỉ áp dụng kết quả nghiên cứu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Làm rõ được các khâu kiểm soát thông tin trước khi đăng tải; việc tiếp nhận, kiểm soát phản hồi thông tin để điều chỉnh truyền thông. - Chuyên giao kết quả nghiên cứu cho Vụ Truyền thông. 	12 tháng	2 tháng	99.500.000
3.	Mối quan hệ giữa tin dùng và tăng trưởng kinh tế trong giai đoạn sau khủng hoảng tài chính, tiền tệ: Kết	DTNH-CS. 003/18	NCS. Nguyễn Thị Hòa Phó Viện trưởng phụ trách Viện Chiến lược	<p>Mục tiêu nghiên cứu:</p> <p>Đề xuất định hướng, khuyến nghị và giải pháp trong việc điều hành chính sách tín dụng hỗ trợ mục tiêu tăng trưởng kinh tế.</p> <p>Nội dung nghiên cứu:</p>	12 tháng	2 tháng	100.000.000


		<p>ngân hàng, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam</p>	<p>- Tổng kết các kết quả nghiên cứu quốc tế nổi bật về mối quan hệ giữa tín dụng và tăng trưởng kinh tế sau khủng hoảng. - Đánh giá mối quan hệ giữa tín dụng và tăng trưởng kinh tế tại Việt Nam trong giai đoạn hậu khủng hoảng tài chính toàn cầu 2007 – 2008. - Từ kết quả nghiên cứu quốc tế và thực tiễn Việt Nam đề xuất các định hướng trong việc điều hành chính sách tín dụng hỗ trợ mục tiêu tăng trưởng kinh tế.</p> <p>Yêu cầu về phương thức và địa chỉ áp dụng kết quả nghiên cứu: Chuyên giao kết quả nghiên cứu cho Viện Chiến lược Ngân hàng, Vụ Chính sách tiền tệ, Vụ Tín dụng.</p>			
<p>4.</p>	<p>DANH- CS. 001/18</p>	<p>ThS. Nguyễn Thị Phương Mai Phó Giám đốc, Sở Giao dịch, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam</p>	<p>Mục tiêu nghiên cứu: Xây dựng chương trình phần mềm ứng dụng trong các giao dịch thu – chi tiền đủ tiêu chuẩn lưu thông đối với khách hàng không thường xuyên tại Sở Giao dịch, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Nội dung nghiên cứu: - Đánh giá thực trạng nghiệp vụ thu – chi đủ tiêu chuẩn lưu thông đối với khách hàng không thường xuyên tại Sở Giao dịch, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. - Xây dựng phần mềm xử lý nghiệp vụ thu – chi đủ tiêu chuẩn lưu thông đối với khách hàng không thường xuyên (Phân tích bài toán; Sơ đồ xử lý nghiệp vụ; Thông tin tích hợp...)</p>	<p>12 tháng</p>	<p>2 tháng</p>	<p>100.800.000</p>

			<p>Yêu cầu về phương thức và địa chỉ áp dụng kết quả nghiên cứu: Chuyên giao kết quả nghiên cứu cho Sở Giao dịch, NHNN và xem xét khả năng tích hợp vào hệ thống hiện có.</p>			
<p>5. Xây dựng bộ tiêu chí xét vinh danh NHTM có thành tích nổi bật trong ứng dụng công nghệ vào hoạt động ngân hàng</p>	<p>DANH-CS. 002/18</p>	<p>ThS. Phạm Hà Phương Viện Chiến lược Ngân hàng, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam</p>	<p>Mục tiêu nghiên cứu: Xây dựng bộ tiêu chí xét vinh danh đối với những NHTM có kết quả nổi bật trong ứng dụng công nghệ vào hoạt động ngân hàng, tạo ra những sản phẩm, dịch vụ hiện đại, đáp ứng tốt hơn nhu cầu của khách hàng.</p> <p>Nội dung nghiên cứu: - Khái quát thực trạng ứng dụng công nghệ số trong hoạt động ngân hàng Việt Nam, những lĩnh vực ứng dụng công nghệ chủ yếu. Qua đó xác định tiêu chí đánh giá mức độ áp dụng công nghệ của các TCTD nói chung. Ý nghĩa của tiêu chí đó với hoạt động của hệ thống ngân hàng nói chung. - Đánh giá thực trạng xét tặng giải thưởng công nghệ trong lĩnh vực ngân hàng tại Việt Nam, gồm: Giải thưởng quốc tế do các Tập chí uy tín trao tặng; Giải thưởng do các tổ chức trong nước trao tặng; Chỉ số ICT index do Bộ TT & TT và Hội Tin học tổ chức, xét riêng Bảng xếp hạng đối với các NHTM trong hệ thống ngân hàng Việt Nam - Đề xuất xây dựng bộ tiêu chí vinh danh các NHTM về ứng dụng công nghệ trong hoạt động ngân hàng. Yêu cầu về phương thức và địa chỉ áp dụng kết quả nghiên cứu:</p>	<p>12 tháng</p>	<p>2 tháng</p>	<p>97.500.000</p>

			Chuyển giao kết quả nghiên cứu cho Viện Chiến lược ngân hàng, Vụ Thi đua khen thưởng và Tạp chí Ngân hàng.			
--	--	--	--	--	--	--

Ghi chú: Kinh phí được duyệt khoản chi đối với mỗi nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Cơ sở năm 2018 bao gồm cả thuế thu nhập cá nhân; các khoản thuế khác theo quy định của Nhà nước đối với các Chủ nhiệm nhiệm vụ và định mức 3% chi phí quản lý chung nhiệm vụ; không bao gồm kinh phí nghiên cứu thu nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Cơ sở năm 2018 (Kinh phí nghiên cứu thu nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Cơ sở không nằm trong số kinh phí cấp cho các nhiệm vụ).

Tổng kinh phí cấp cho 05 nhiệm vụ theo danh mục là 496.800.000đ (Bằng chữ: Bốn trăm chín mươi sáu triệu tám trăm ngàn đồng chẵn).
 Nguồn kinh phí: Kinh phí Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp cho các nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

KY VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG

Nguyễn Chí Kiên